

Số: 170 /QĐ-BVNR

Na Rì, ngày 18 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NA RÌ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ V/v Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính: Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1593/QĐ-SYT ngày 14/7/2026 của Sở Y tế về việc cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ.

Xét đề nghị của Kế toán trưởng, Bệnh viện Na Rì.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ như sau: (Có phụ biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng/phó các phòng/khoa và toàn thể viên chức, người lao động thuộc Bệnh viện Na Rì chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Sở Y tế (B/cáo);
- BGĐ BVNR;
- Trang thông tin điện tử của đơn vị;

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC



Trần Thị Hằng

Đơn vị: Bệnh viện Na Rì

Mẫu biểu số 74

Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 170 /QĐ-BVNR ngày 18/7/2026 của Bệnh viện Na Rì)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	184
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (Kinh phí tiết kiệm NSNN năm 2026- Hỗ trợ chi phí quản lý chưa kết cấu vào giá dịch vụ khám chữa bệnh)	69
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (Kinh phí tiết kiệm NSNN năm 2026-Kinh phí thực hiện nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa thiết bị; cải tạo sửa chữa nâng cấp xây dựng mới cơ sở vật chất ngành y tế)	115

Ngày 18 tháng 7 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Trần Thị Hằng